

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2022/HSST

Ngày 25/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Giang Thị Vượng.**

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Thường;

Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh.

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Hoài Thu** - Thư ký TAND tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Hoà – Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2022 mở phiên tòa công khai sơ thẩm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 47/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 12/7/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nông Văn K**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1982 tại tỉnh Lai Châu.

Nơi đăng ký HKTT: Bản Huổi Ến, xã M huyện PT, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nông Văn Lưu, sinh năm 1960 và bà Lò Thị Ím, sinh năm 1962; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Có vợ Lò Thị Duyên, sinh năm 1983 và có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh 2008; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 21/7/2021 bị công an huyện PT, tỉnh Lai Châu xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi quy định về phòng chống và kiểm soát ma túy

Bị cáo bị tạm giữ 18/01/2022 và tạm giam từ ngày 27/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Thần A N**; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1988 tại tỉnh Lai Châu

Nơi đăng ký HKTT: Bản Pà Chải, xã Nậm Xe huyện PT, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Dao Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Lao

động tự do; Con ông Thần Dâu Ngan và bà Lý Xa Đào, sinh năm 1966; Gia đình có 5 chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Có vợ Tần Thị Dầu, sinh năm 1991 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 17/01/2022 và tạm giam từ ngày 26/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu(có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 20 giờ 15 phút, ngày 17/01/2022 tại đường bê tông thuộc thôn Tây An, xã M, huyện PT, tỉnh Lai Châu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hiện và bắt quả tang Thần A N sinh năm 1988, trú tại bản Pà Chải, xã Nậm Xe, huyện PT, tỉnh Lai Châu đang có hành vi tàng trữ trái phép 08 gói thuốc nổ hình trụ tròn được bọc bằng nilon màu trắng. Tại cơ quan điều tra Thần A N khai nhận 08 gói thuốc nổ trên là của Nông Văn K sinh năm 1982, trú tại bản Huổi Én, xã M, huyện PT, tỉnh Lai Châu đưa cho N mang đi đổi ma túy về cùng sử dụng. Khi Thần A N đang trao đổi với một người đàn ông (N không rõ tên, tuổi, địa chỉ) tại đường bê tông thuộc thôn Tây An, xã M, huyện PT, tỉnh Lai Châu để đổi 08 gói thuốc nổ lấy ma túy thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang, người đàn ông đang giao dịch, trao đổi với N đã bỏ chạy thoát. Trên cơ sở lời khai của Thần A N, ngày 18/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Lai Châu đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nông Văn K. Tại cơ quan điều tra, Nông Văn K khai nhận, chiều ngày 17/01/2022, Thần A N có gọi điện cho Nông Văn K hỏi K có thuốc nổ không để N mang đi đổi lấy ma túy về cùng sử dụng, K bảo có nhưng đang bận đi bẻ ngô chưa về được nên hẹn N chiều tối qua nhà K lấy. Đến khoảng 19 giờ, cùng ngày sau khi ăn cơm xong K gọi điện thoại cho N lên gần nhà K để lấy thuốc nổ. Sau đó, N đến đường bê tông thuộc bản Huổi Én, xã M để gặp K, tại đây K đưa cho N một gói được bọc ngoài bằng túi nilon màu trắng và nói có 08 gói thuốc nổ rồi K đi về nhà. Sau đó N mang số thuốc nổ trên đi chưa kịp đổi được ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu bắt quả tang.

Kết luận giám định số 141 ngày 18/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 08 gói hình trụ thu giữ của Thần A N có tổng khối lượng là 1599,94 gam.

Kết luận giám định số 145 ngày 25/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 08 gói hình trụ thu giữ của Thần A N là thuốc nổ loại thuốc nổ Nhũ tương (LT1-31).

Vật chứng thu giữ, xử lý:

- 01 (một) thùng bìa cát tông dán kín các mép, trên một mặt được dán giấy trắng có ghi "Mẫu vật hoàn lại sau giám định - kèm theo KLGD số 145 ngày 25/01/2022 của PC09 Lai Châu" và có chữ ký giáp lai của Nguyễn Đình Cường, Nguyễn Công Chức và đóng 02 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu. *(Các vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lai Châu, sẽ được chuyển sang kho vật chứng của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu để phục vụ quá trình xét xử và thi hành án)*

- 01 (một) phong bì Công văn của Công an tỉnh Lai Châu phát hành được dán kín các mép để niêm phong, mặt trước phong bì có ghi chữ "Vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Trần A N, ngày 17/01/2022". Mặt sau trên một mép dán có dán giấy niêm phong có chữ ký, ghi rõ họ tên của Trần Thành Nam, Dương Thị Ngọc, Lê Đăng Lợi, Lò Thị Liên, Trần A N, Nông Văn K và cùng hai hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Lai Châu và ngoài cùng được dán phủ một lớp băng dính trong suốt đè lên các chữ ký và hình dấu.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GOLY C10 màu đen, số IMEI 1: 359814075913252, số IMEI 2: 359814075913260, điện thoại có 01 sim Viettel, trên sim có dãy số 8984 04800 03240 90501 điện thoại đã qua sử dụng.

- 01 (một) Điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, số IMEI: 355956/04/839741/2, điện thoại có 01 sim Viettel, trên sim có dãy số 89840 48000 31922 6127 điện thoại đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số 35 /CT-VKSLC-P1 ngày 30/6/2022 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Lai Châu đã truy tố Trần A N, Nông Văn K về tội ***"Tàng trữ trái phép vật liệu nổ"*** theo điểm khoản 1 điều 305 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Kết luận điều tra, Cáo trạng, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 305, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ". Xử phạt mỗi bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung; Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47-BLHS và Điều 106- BLTTHS, tịch thu giao Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Lai Châu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng thuộc nổ nhũ tương. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 điện thoại thu giữ của các bị cáo; Về án phí đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu quy kết: Lời khai của các bị cáo phù hợp lời khai của người liên quan và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ, ngày 17/01/2022 tại đường bê tông thuộc bản Huổi Én, xã Mường So, huyện PT, tỉnh Lai Châu, Nông Văn K đưa cho Thân A Nghi một gói được bọc ngoài bằng túi nilon màu trắng bên trong có 08 gói thuốc nổ loại thuốc nổ Nhũ tương (LT1-31) có tổng khối lượng là 1599,94 gam để Thân A N mang đi đổi ma túy về cùng nhau sử dụng. Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, tại đường bê tông thuộc thôn Tây An, xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, khi Thân A N đang trao đổi với một người đàn ông (N không rõ tên, tuổi, địa chỉ) để đổi 08 gói thuốc nổ lấy ma túy thì bị công an phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng, người đàn ông còn lại đã bỏ chạy thoát.

Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với vật liệu nổ, ảnh hưởng tới an toàn công cộng do đó cần phải xử lý nghiêm minh. Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép vật liệu nổ khi không có giấy phép là vi phạm pháp luật nhưng lợi dụng địa bàn vùng sâu, vùng xa nên đã cố ý tàng trữ trái phép vật liệu nổ nhằm phục vụ nhu cầu trao đổi thuốc nổ để lấy ma túy sử dụng, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Thông qua vụ án nhận thấy để đảm bảo việc phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý, sử dụng vật liệu nổ cần tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cũng như hậu quả, tác hại và hình thức xử lý đối với các hành vi, vi phạm về quản lý vật liệu nổ góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong quần chúng nhân dân.

Đây là vụ án đồng phạm với tính chất giản đơn cả hai bị cáo đều là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội tuy nhiên xét về tích chất thì Nông Văn K là người trực tiếp gom nhặt số thuốc nổ trên cất giữ trái phép tại nơi ở của mình cho

đến khi đưa cho Thần A N đem trao đổi lấy ma túy như vậy K phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với bị cáo Thần A N.

[3] Nhân thân và tình tiết giảm nhẹ tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Thần A N và Nông Văn K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nhân thân tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, đủ để tiếp tục cải tạo, giáo dục các bị cáo và cũng là công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

Về hình phạt tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị đối với cả hai bị cáo mức hình phạt từ 12 tới 18 tháng tù, Hội đồng xét xử nhận định mức đề nghị đối với bị cáo Thần A N là phù hợp, đối với bị cáo Nông Văn K có phần còn nhẹ so với tính chất mức độ và nhân thân nên khi quyết định Hội đồng xét xử cần phải quyết định mức hình phạt cao hơn đề nghị của Viện kiểm sát mới đảm bảo phù hợp với tính chất vụ án.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 điều 305/BLHS, tuy nhiên cả 2 bị cáo đều có điều kiện kinh tế gia đình khó khăn nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án:

Đối với 08 gói thuốc nổ, loại thuốc nổ nhũ tương(LT1-31) có tổng khối lượng là 1599,94 gam đây là vật chứng của vụ án cần tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lai Châu tiêu hủy theo quy định của Pháp luật.

Đối với vật chứng là:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GOLY C10 màu đen, số IMEI 1: 359814075913252, số IMEI 2: 359814075913260, điện thoại có 01 sim Viettel, trên sim có dãy số 8984 04800 03240 90501 điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Thần A N.

- 01 (một) Điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, số IMEI : 355956/04/839741/2, điện thoại có 01 sim Viettel, trên sim có dãy số 89840 48000 31922 6127 điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Nông Văn K.

Xét thấy 02 điện thoại trên thu giữ của các bị cáo, các bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Liên quan trong vụ án:

- Theo lời khai của Thần A N thì số điện thoại 0399.581.754 là của người đàn ông nhận đổi ma túy lấy thuốc nổ ngày 17/01/2022. Quá trình điều tra xác định, số thuê bao 0399.581.754 được đăng ký thuê bao trả trước của Giảng Thị

Dung sinh năm 1985, trú tại bản Lao Tỷ Phủng, xã Nùng Nàng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. Tại cơ quan điều tra, Giàng Thị Dung khai không đăng ký và sử dụng số điện thoại này, nên hiện tại ai sử dụng số điện thoại này thì Dung không biết, ngoài ra Dung không có quan hệ gì với Thân A N và Nông Văn K. Do đó không có cơ sở để điều tra làm rõ, đối tượng nhận thuốc nổ của Thân A N ngày 17/01/2022. Đồng thời cũng không có cơ sở để làm rõ và xem xét xử lý hành vi đối thuốc nổ lấy ma túy của N và K do không xác định được khối lượng ma túy và hành vi mua trái phép chất ma túy chưa được thực hiện.

- Theo lời khai của Nông Văn K thì vào khoảng từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2021, Nông Văn K lái xe thuê cho Công ty TNHH xây dựng thủy điện Hoàng Linh thi công công trình thủy điện Nậm So thuộc bản Nà Củng, xã Mường So, huyện Phong Thổ, hàng ngày trong quá trình làm việc K đã nhìn thấy những gói thuốc nổ còn sót lại trong quá trình thi công nổ mìn nên đã nhặt được 08 gói thuốc nổ hình trụ tròn được bọc bằng nilon màu trắng mang về cất giấu, sau đó đưa cho Thân A N mang đi đổi ma túy để cùng sử dụng. Kết quả điều tra xác định việc sử dụng, quản lý thuốc nổ tại công trình thủy điện Nậm So thuộc bản Nà Củng, xã Mường So, huyện Phong Thổ được thực hiện đúng quy định của pháp luật, việc Nông Văn K khai nhặt được thuốc nổ là không có căn cứ nên Cơ quan an ninh điều tra không có cơ sở để làm rõ nguồn gốc số thuốc nổ nêu trên.

[6] Các bị cáo đều thuộc diện hộ nghèo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn nên HĐXX miễn toàn bộ án phí HSST cho các bị cáo

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 305; Điều 38, điểm s khoản 1 khoản, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên bố các bị cáo **Nông Văn K, Thân A N** phạm tội **“Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”**.

- Xử phạt bị cáo Nông Văn K **21** (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2022.

- Xử phạt bị cáo Thân A N **18** (mười tám) tháng tù đối. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2022.

[2] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Lai Châu tiêu huỷ vật chứng còn lại 1.435,21 gam Thuốc nổ, loại thuốc nổ Nhũ tương (LT1-31) được niêm phong tại 01 (một) thùng bìa cát tông dán kín các mép, trên một mặt được dán giấy trắng có ghi "Mẫu vật hoàn lại sau giám định - kèm theo KLGD số 145 ngày 25/01/2022 của PC09 Lai Châu" và có chữ ký giáp lai của Nguyễn Đình Cường,

Nguyễn Công Chức và đóng 02 hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì Công văn của Công an tỉnh Lai Châu phát hành được dán kín các mép để niêm phong, mặt trước phong bì có ghi chữ “Vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Thân A N, ngày 17/01/2022”. Mặt sau trên một mép dán có dán giấy niêm phong có chữ ký, ghi rõ họ tên của Trần Thành Nam, Dương Thị Ngọc, Lê Đăng Lợi, Lò Thị Liên, Thân A N, Nông Văn K và cùng hai hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Lai Châu và ngoài cùng được dán phủ một lớp băng dính trong suốt đè lên các chữ ký và hình dấu.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu GOLY C10 màu đen, số IMEI 1: 359814075913252, số IMEI 2: 359814075913260, điện thoại có 01 sim Viettel, trên sim có dãy số 8984 04800 03240 90501 điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Thân A N.

+ 01 (một) Điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, số IMEI: 355956/04/839741/2, điện thoại có 01 sim Viettel, trên sim có dãy số 89840 48000 31922 6127 điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của Nông Văn K.

(Vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu. Tình trạng vật chứng như các biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh và Cục THA dân sự tỉnh Lai Châu hồi 08 giờ 05 phút và 13 giờ 30 phút cùng ngày 04/7/2022)

[3] Về án phí: Miễn án phí HSST cho các bị cáo

[4] Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Công an tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Các bị cáo;
- Lưu HS; Tổ HCTP; VP;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Giang Thị Vượng